

Mẫu số 3.1: Công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT
TRIỂN DU LỊCH PHÚ QUỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1503/2025/ BCTHTC/DLPQ

Kiên Giang, ngày 28 tháng 3 năm 2025

V/v: Công bố thông tin về tình hình tài chính

Kỳ báo cáo từ 01/01/2024 – 31/12/2024

Kính gửi: - SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
- NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Phú Quốc gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Phú Quốc
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1701971178 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 06/9/2014, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 25/12/2024.
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Bãi Dài, xã Gành Dầu, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Việt Nam.
- Số điện thoại: 0773608733 - Số fax giao dịch:
- Loại hình doanh nghiệp: công ty cổ phần chưa đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính:
 - Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
Chi tiết: Khách sạn, biệt thự, khu du lịch sinh thái; khu nghỉ dưỡng;
 - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
 - Kinh doanh casino, trò chơi có thưởng.
 - Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề.
- Mã số thuế: 1701971178

2. Tình hình tài chính:

- Kỳ báo cáo: Kỳ báo cáo năm 2024 (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ báo cáo:

Chỉ tiêu	Kỳ trước* (31/12/2023)	Kỳ báo cáo (31/12/2024)
1. Vốn chủ sở hữu (đồng)	3,286,127,756,244	2,560,868,108,987
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	7,500,000,000,000	7,500,000,000,000
- Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	0	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(4,213,872,243,756)	(4,939,131,891,013)
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	0	0
- Chênh lệch tỷ giá	0	0
2. Tổng số nợ phải trả (đồng)	52,439,952,434,203	41,255,904,020,477
- Nợ vay ngân hàng	564,638,337,190	292,290,338,738
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu:	7,518,074,689,432	7,519,947,561,632
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	7,518,074,689,432	7,519,947,561,632
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước	0	0
+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế	0	0
- Nợ phải trả khác:	44,357,239,407,581	33,443,666,120,107
+ Phải trả người bán ngắn hạn	464,276,652,017	594,462,618,312
+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn	5,164,278,485,982	4,864,751,459,413
+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1,460,145,616,227	949,893,531,892
+ Phải trả người lao động	3,253,232,257	3,191,733,344
+ Chi phí phải trả ngắn hạn	1,831,380,282,571	1,366,444,105,445
+ Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	436,472,366,747	404,143,224,149
+ Phải trả ngắn hạn khác	13,700,124,985,620	13,534,717,358,777
+ Dự phòng phải trả ngắn hạn	503,358,590,300	13,461,180,829
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	137,283,119
+ Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	665,945,960,393	315,216,167,776
+ Phải trả dài hạn khác	11,434,056,450,793	11,397,247,457,051
+ Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	7,531,316,533,834	5,313,642,287,430

019
CỘNG
HÒA
ĐẦU
TÀI TR
PHỤ
QUẢN

+ Dự phòng phải trả dài hạn	1,162,630,250,840	-
3. Cơ cấu vốn (lần):		
- Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	1.09	0.94
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)	15.96	16.11
4. Khả năng thanh toán (lần):		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	1.28	1.14
- Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn)	1.24	1.11
- Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)	2.38	0.25
5. Dự nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần):		
- Hệ số tổng dự nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	2.29	2.94
- Hệ số dự nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/vốn chủ sở hữu	2.29	2.94
6. Lợi nhuận (đồng):		
- Lợi nhuận/Lỗ trước thuế	1,384,319,638,922	(650,803,165,735)
- Lợi nhuận/Lỗ sau thuế trong năm tài chính	866,272,856,685	(725,259,647,253)
- Lỗ lũy kế (nếu có)	(4,213,872,243,756)	(4,939,131,891,013)
7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%):		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.02	-0.02
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.26	-0.28
8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán...) (nếu có)		

*Ghi chú: * Kỳ trước là cùng kỳ 06 tháng của năm trước đối với kỳ báo cáo 06 tháng và cùng kỳ của năm trước đối với kỳ báo cáo năm.*

*** Số liệu về tình hình tài chính được tính toán từ báo cáo tài chính 06 tháng đã được soát xét/báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện*

**** Trường hợp trái phiếu/khoản vay bằng ngoại tệ thì sử dụng tỷ giá quy đổi tại thời điểm lập báo cáo, theo tỷ giá bán của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam.*

***** Đối với các doanh nghiệp theo quy định của pháp luật chuyên ngành có quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính, phải nêu rõ: loại hình doanh nghiệp, các chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định tại pháp luật nào chuyên ngành, các chỉ tiêu theo báo cáo tài chính được kiểm toán là bao nhiêu và nêu rõ doanh nghiệp có đáp ứng được chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định của pháp luật không.*



3. Ý kiến của kiểm toán đối với báo cáo tài chính 06 tháng đã được soát xét/báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VietValues)

- Ý kiến của tổ chức kiểm toán: Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Du lịch Phú Quốc tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác, đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: văn phòng.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT HOẶC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Trần Quốc Nguyên